

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 486/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 38/20 đường Đồng Khởi, khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

- *Bị đơn:* Ông Bùi Minh Ho, sinh năm 1963.

Địa chỉ: C4, khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Bùi Minh Ho có nghĩa vụ thanh toán cho Ông Nguyễn Duy H tổng số tiền là 623.200.000 đồng (sáu trăm hai mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng), (gồm tiền nợ gốc là 613.000.000 đồng, tiền lãi chậm trả là 10.200.000 đồng).

Kể từ khi Ông Nguyễn Duy H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu Ông Bùi Minh Ho chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí: Ông Bùi Minh Ho phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 14.464.000 đồng (mười bốn triệu, bốn trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

Trả lại cho Ông Nguyễn Duy H số tiền tạm ứng án phí 14.464.000 đồng (mười bốn triệu, bốn trăm sáu mươi tư nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành

án dân sự thành phố Biên Hòa, theo biên lai thu số 0009512 ngày 22/6/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CCTHA dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hữu Phúc

Mẫu 09